

Bản án số: 340/2022/HS-PT

Ngày 22 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Hoài Nam.

2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/HSPT ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2022/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh L, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: khu phố A, phường B, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: khu phố E, phường D, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N và bà Thái Thị Bích H; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2021 đến ngày 13/4/2021; ngày 14/4/2021 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tại ngoại có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Thanh P, sinh năm 1968, địa chỉ: phường D, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh (Tòa án cấp sơ thẩm xác định là *người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*).

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ An ninh F, địa chỉ: đường H, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Trần Quang S (theo Văn bản ủy quyền ngày 23/5/2022) (Tòa án cấp sơ thẩm xác định là *bị hại*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1988, địa chỉ: Căn hộ C318, Block C, Chung cư Ehomes, phường D, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L sống tại khu phố A, phường B, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh. L thường xuyên ra vào Bãi giữ xe của chung cư và thấy xe mô tô hiệu Honda loại Blade, biển số 49D1-366.70 của anh Nguyễn Hữu Đ gửi tại Bãi giữ xe đã lâu, bụi bám trên xe nhiều và cho rằng chủ sở hữu xe ít sử dụng nên Lâm nảy sinh ý định chiếm đoạt xe trên bán lấy tiền tiêu xài. Đến 00 giờ ngày 18/02/2021, L đi xuống Bãi giữ xe của Chung cư, đi đến xe mô tô biển số 49D1-366.70 rồi dùng tay rút dây điện của xe, đấu nối 02 đầu dây điện lại và đạp cần máy, nổ máy điều khiển xe ra cổng gặp anh Phạm Thanh P là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH DV Bảo vệ An ninh F (viết tắt là Công ty An ninh F) đang quản lý, bảo vệ bãi giữ xe của chung cư. L giả vờ nói với anh P là xe mô tô của L bị hỏng thẻ từ gửi xe, đang làm lại thẻ nên xin anh P cho L được lấy xe ra khỏi chung cư mà không có thẻ gửi xe để đi mua đồ sẽ quay lại ngay. Lúc đầu anh P không đồng ý nhưng sau đó thấy L đứng xin và L là người trong chung cư nên anh P chụp lại hình ảnh Lâm ngồi trên xe mô tô rồi đồng ý để cho L lấy xe ra ngoài. Để thuận tiện cho việc chiếm đoạt xe, L chạy xe trên ra tiệm tạp hóa gần chung cư mua sữa rồi chạy trở vào chung cư, L gặp anh P và yêu cầu anh P giao thẻ gửi xe mới cho L để lúc sau L còn đi tiếp. Anh P tin L nên đã quẹt thẻ xe và giao thẻ gửi xe cho L. L đi lên chung cư, đến khoảng 01 giờ 15 phút cùng ngày thì xuống bãi xe, L điều khiển xe trên ra cổng bảo vệ, đưa thẻ xe cho anh P rồi bỏ chạy ra ngoài. Sau đó, L gọi điện thoại cho một người bạn tên C (chưa xác định lai lịch) để cầm xe nhưng C không cầm mà giới thiệu L cho một người tên P2 (chưa rõ lai lịch) là bạn của C. L trao đổi với P2 và hẹn gặp nhau ở đường Phạm Hùng nối dài, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, L điều khiển xe trên qua đường Phạm Hùng nối dài, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gặp P2 và thỏa thuận bán xe trên với giá 4.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Anh Nguyễn Hữu Đ gửi xe mô tô trên tại bãi giữ xe của chung cư Ehomes từ năm 2018 nhưng không thường xuyên sử dụng. Tháng 01/2021, anh Đ kiểm tra xe trên thì vẫn còn nhưng đến khoảng 16 giờ ngày 22/02/2021 anh Đ lấy xe trên đi rửa thì phát hiện bị mất xe. Anh Đ báo bảo vệ chung cư và trình báo Công an phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức. Qua hình ảnh anh P cung cấp, Cơ quan Điều tra mời anh Nguyễn Thanh L đến làm việc, L thừa nhận chiếm đoạt xe của anh Đ như trên.

Kết luận định giá số 228-220/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 49D1-366.70 trị giá 11.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Thanh L có nộp tài liệu trước đây L có điều trị tại Bệnh viện tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Điều tra đưa Lâm đi giám định tâm thần:

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 422/KLGĐ ngày 07/5/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1.1 Về y học: Trước, trong, sau khi Bị can Nguyễn Thanh L thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào ngày 18/02/2021 và cho đến hiện tại, Bị can Nguyễn Thanh L tâm thần bình thường.

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi bị can Nguyễn Thanh L thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào ngày 18/02/2021 và cho đến hiện tại, bị can Nguyễn Thanh L đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Vật chứng vụ án: 01 USB.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Nguyễn Thanh L đã thỏa thuận bồi thường cho chủ sở hữu anh Nguyễn Hữu Đ giá trị chiếc xe bị mất là 10.000.000 đồng và họ không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 306/CT-VKSTPTĐ ngày 23/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2022/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/02/2021 đến ngày 13/4/2021).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/6/2022 bị cáo Nguyễn Thanh L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Tại tòa bị cáo không có tình tiết mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xác định sai tư cách tố tụng của bị hại, bị đơn dân sự nhưng họ đã có đơn gửi tòa phúc thẩm xác nhận không bị thiệt hại gì về thể chất, tinh thần, tài sản, đồng ý với phán quyết của Tòa án cấp sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo, không có khiếu nại gì do quyền và lợi ích hợp pháp không bị xâm phạm nên Tòa án cấp sơ thẩm cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 00 giờ đến 01 giờ 15 phút ngày 18/02/2021, tại bãi giữ xe của Chung cư Ehomes, phường D, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Nguyễn Thanh L đã thực hiện hành vi bằng thủ đoạn gian dối với nhân viên bảo vệ giữ xe ông Phạm Thanh P để chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 49D1-366.70 của anh Nguyễn Hữu Đ đang gửi tại bãi giữ xe của Chung cư Ehomes do Công ty TNHH DV Bảo vệ An ninh F (viết tắt là Công ty An ninh F) quản lý, bảo vệ. Sau đó, bị cáo L bán lấy tiền tiêu xài. Tài sản mà bị cáo L chiếm đoạt không thu hồi được, qua định giá có giá trị 11.200.000 đồng.

[2] Như vậy, trong vụ án cụ thể này thì theo quy định tại Điều 62 và Điều 64 Bộ luật Tố tụng hình sự phải xác định ông Phạm Thanh P là bị hại, Công ty An ninh F là bị đơn dân sự. Tuy nhiên, bị hại là ông P đã có đơn gửi Tòa án cấp phúc thẩm xác nhận không bị thiệt hại gì về thể chất, tinh thần, tài sản, đồng ý với phán quyết của Tòa án cấp sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo, không có khiếu nại gì do quyền và lợi ích hợp pháp không bị xâm phạm. Chủ sở hữu tài sản bị chiếm đoạt là anh Nguyễn Hữu Đ cũng đã được gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm. Phía Công ty An ninh F cũng không có ý kiến gì. Như vậy, quyền và lợi ích hợp pháp của họ đã được xác nhận, đảm bảo tại phiên tòa phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không hủy bản án sơ thẩm để xác định lại tư cách tố tụng mà chỉ sửa lại tư cách tố tụng cho đúng quy định của pháp luật tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm về vấn đề này.

[3] Với hành vi khách quan của bị cáo L nêu tại đoạn [1], Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo

quy định khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Lâm như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu xe là anh Nguyễn Hữu Đ được quy định tại điểm i điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lâm 01 (một) năm tù là thỏa đáng, có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, nhưng tại phiên tòa không có tình tiết giảm nhẹ mới. Và cùng với lập luận tại đoạn [1], [3] thì Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên và giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Xét về án phí đối với bị cáo: phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm i điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án được khấu trừ vào thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 13/4/2021.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- THA-DS thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (2)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam